

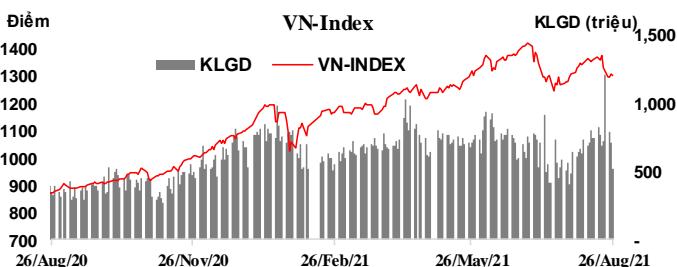
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	0.00	0.14	-0.01	3Y	0.69	-0.003
1W	0.83	-0.03	0.18	0.00	5Y	0.84	0.002
2W	0.96	-0.03	0.22	0.00	7Y	1.20	0.013
1M	1.18	-0.07	0.29	-0.02	10Y	2.07	-0.013
2M	1.43	-0.02	0.40	-0.01	15Y	2.29	-0.002
3M	1.56	-0.02	0.51	-0.01			
6M	1.79	-0.05	0.82	-0.01			
9M	2.42	-0.03	1.10	-0.01			
1Y	2.75	-0.17	1.18	-0.01			

Nguồn: Reuters

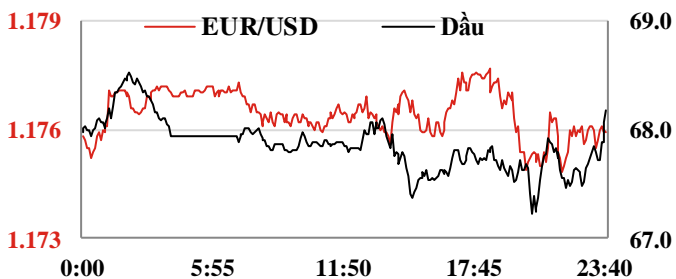
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
26-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
25-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
24-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

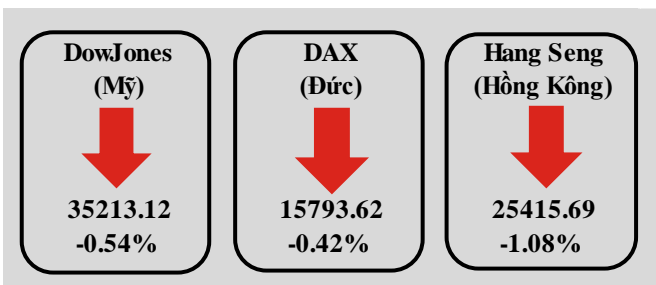
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1301.12	336.85	91.55
%/ngày	-0.64%	0.25%	0.02%
%/31/12/2020	17.87%	65.8%	23.0%
KLGD (tr.đ.vị)	524.29	118.69	62.0
GTGD (tỷ đ)	17763.42	2963.83	1198.08
NĐINN mua (tỷ đ)	1351.37	55.15	0.48
NĐINN bán (tỷ đ)	1755.06	37.53	0.49


**Tin trong nước ngày 26/08**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 26/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.143 VND/USD, tiếp tục giảm 08 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.787 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.783 VND/USD, giảm mạnh 30 đồng so với phiên 25/08. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng trở lại 40 đồng ở chiều mua vào trong khi giảm 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.040 - 23.140 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 26/08, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở kỳ hạn ON trong khi giảm 0,03 – 0,07 đpt ở các kỳ hạn còn lại từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,83%; 2W 0,96 và 1M 1,18%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở các kỳ hạn ON và 1M trong khi không thay đổi ở các kỳ hạn 1W và 2W, giao dịch tại: ON 0,14; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,29%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở các kỳ hạn 5Y và 7Y trong khi giảm ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: 3Y 0,69%; 5Y 0,84%; 7Y 1,20%; 10Y 2,07%; 15Y 2,29%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường tiếp tục giằng co quanh mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 8,43 điểm (-0,64%) xuống 1.301,12 điểm; HNX-Index tăng 0,84 điểm (+0,25%) lên 336,85 điểm; UPCoM-Index tăng 0,02 điểm (+0,02%) lên 91,55 điểm. Thanh khoản thị trường có cải thiện so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 20.900 tỷ VND. Khối ngoại bán ròng hơn 386 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Liên Bộ Công Thương - Tài chính vừa quyết định điều chỉnh giảm giá bán lẻ các mặt hàng xăng dầu, áp dụng từ ngày 26/08.** Cụ thể, xăng E5RON92 giảm 607 đồng/lít, có giá bán lẻ không cao hơn 19.891 đồng/lít; xăng RON95 giảm 550 đồng/lít, có giá bán lẻ 21.131 đồng/lít. Các mặt hàng dầu cũng giảm từ 350 đồng đến 506 đồng/lít tùy loại. Sau khi giảm, dầu diesel có giá 15.667 đồng/lít; dầu hỏa có giá 14.762 đồng/lít và dầu mazut bán lẻ ở mức 15.055 đồng/kg.



	26 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	93.06	0.26%	-0.54%	3.47%
USD/CNY	6.48	0.08%	-0.20%	-0.68%
USD/EUR	0.85	0.17%	-0.65%	3.94%
USD/JPY	110.07	0.07%	0.32%	6.62%
USD/KRW	1170.53	0.57%	-0.49%	7.94%
USD/SGD	1.35	0.10%	-0.73%	2.54%
USD/TWD	27.93	0.13%	-0.34%	-0.51%
USD/THB	32.75	-0.15%	-1.80%	9.02%
USD/VND Trung tâm	23143	-0.03%	-0.05%	0.05%
USD/VND LNH	22783	-0.13%	-0.23%	-1.32%
USD/VND tự do	23040	-0.04%	-0.04%	-1.12%
Vàng	1792.16	0.08%	0.67%	-5.50%
Dầu	67.42	-1.38%	5.86%	38.95%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0758	-0.0006		
SW	0.0841	-0.0016		
1M	0.0846	-0.0033	0.2650	0.0000
2M	0.0986	-0.0036		
3M	0.1208	-0.0030	0.4288	0.0000
6M	0.1579	-0.0001	0.5911	0.0000
1Y	0.2354	-0.0021	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 25/08/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Mỹ đón một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, Văn phòng Thống kê Mỹ cho biết GDP của nước này tăng 6,6% q/q trong quý 2 theo kết quả báo cáo sơ bộ lần 2, tích cực hơn mức tăng 6,5% của báo cáo lần đầu, tuy nhiên vẫn thấp hơn so với kỳ vọng sẽ tăng 6,7% của các chuyên gia. So với cùng kỳ năm 2020, GDP của nước Mỹ đã tăng tới 13,2%. Tiếp theo, Bộ Lao động Mỹ công bố số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại nước này tuần kết thúc ngày 20/08 ở mức 353 nghìn đơn, tăng nhẹ từ 348 nghìn đơn của tuần trước đó, trái với dự báo giảm xuống còn 345 nghìn đơn. Đây là lần đầu tiên số đơn xin trợ cấp tăng lên trong vòng 5 tuần gần nhất, tuy nhiên vẫn là rất thấp so với mức 1 triệu đơn của cùng thời điểm năm 2020.
- Niềm tin tiêu dùng tại Đức đẩy lên quan ngại cho khu vực Eurozone.** Cụ thể, tổ chức GfK khảo sát chỉ số niềm tin tiêu dùng của nước Đức ở mức -1,2 điểm trong tháng 8, giảm từ mức -0,3 điểm của tháng 7 và xuống sâu hơn so với mức -0,5 điểm theo dự báo. Chuyên gia Rolf Bürkl của GfK cho biết người tiêu dùng tại nước Đức nói riêng đang dự đoán sẽ có một đợt phong tỏa xã hội tiếp theo được tiến hành trong tháng 9. Thị trường lo ngại tình hình của các nước khác tại Eurozone có thể nghiêm trọng hơn, trong bối cảnh dịch Covid-19 đang lây lan rất nhanh tại châu lục này.
- Ngân hàng trung ương Hàn Quốc BOK tăng LSCS.** Hôm qua ngày 26/08, BOK quyết định tăng LSCS 0,25 đpt lên mức 0,75%, đánh dấu lần tăng đầu tiên trong vòng 3 năm trở lại đây và cũng là nền kinh tế phát triển đầu tiên tăng LSCS ở thời kỳ đại dịch. Đây là động thái được báo trước của BOK khi Thống đốc Lee Joo-yeol trong cuộc họp hội tháng 7 phát biểu sẽ xem xét điều chỉnh đối với việc nói lỏng CSTT do Hàn Quốc đối mặt với sự mất cân bằng tài chính. Hiện tại thị trường hoài nghi về khả năng BOK có thể tiếp tục tăng LSCS trong tương lai khi Hàn Quốc vẫn đang gặp khó khăn với dịch Covid-19 những tuần gần đây, bất chấp tốc độ tiêm chủng diễn ra tương đối nhanh chóng.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
26-08	13:00	*	Niềm tin tiêu dùng GfK Đức T8	-1.2	-0.5	-0.3
26-08	19:30	***	GDP sơ bộ Mỹ lần 3 qq Q2	6.6	6.7	6.5
26-08	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w8	353K	345K	348K
27-08	8:30	**	Doanh số bán lẻ Úc mm T7		-2.6	-1.8
27-08	19:30	***	PCE lõi Mỹ mm T7		0.3	0.4
27-08	19:30	*	Cán cân thương mại Mỹ T7		-90.8B	-91.2B
27-08	21:00	***	Phát biểu của Chủ tịch Fed Jerome Powell về triển vọng kinh tế			

## VN-INDEX

Daily .VNI

5/3/2021 - 16/9/2021 (HAN)



VN-Index giảm xuống mức 1301,12 điểm. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể hồi phục kỹ thuật với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 1.335-1.340 điểm (SMA20-50).

Ngưỡng hỗ trợ: 1.280 – 1.260

Ngưỡng kháng cự: 1.320 – 1.340

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)